TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2023/DS-ST
Ngày: 29-12-2023.
"V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ T gồm có:
T phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.
Các hội T nhân dân:
1. Ông: Nguyễn Văn Cơ Ba.
2. Ông: Nguyễn Trung Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ T công khai vụ án thụ lý số: 323/2023/TLST – DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 296/2023/QĐST-DS ngày 11/12/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Thu H** – sinh năm: 1980 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: 1/ Chị **Huỳnh Thị Tuyết Hg** – sinh năm 1974 (có mặt)
2/ Ông **Hà Ngọc T** – sinh năm: 1968 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 27/9/2023 và trong quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:*

Vào năm 2021, chị H là chủ thảo hụi có bà Huỳnh Thị Tuyết Hg và ông Hà Ngọc T là hụi viên tham gia 01 dây hụi tháng tên trong danh sách hụi "Anh T". Cụ thể:

Hụi 5.000.000đ, mở hụi ngày 25/04/2022 âm lịch nhằm ngày, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 16 phần, bà Hg và ông T tham gia 01 phần. Bà Hg, ông T hốt hụi đầu tiên ngày 25/4/2022 với số tiền lãnh hụi là 58.500.000đ, trừ thảo 2.000.000đ, còn lại 56.500.000đ. Sau đó, bà Hg, ông T có đóng được 04 lần hụi chết thì ngưng. Chị H phải choàng hụi chết cho bà Hg, ông T 11 lần với số tiền

5.000.000đ x 11 lần = 55.000.000đ. Chị H đã nhiều lần đến tìm ông T, bà Hg để yêu cầu trả tiền nợ hụi nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay chị H yêu cầu bà Huỳnh Thị Tuyết Hg và ông Hà Ngọc T phải trả số tiền nợ hụi là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng).

** Tại bản khai ý kiến ngày 22/11/2023, trong quá trình giải quyết, xét xử bị đơn bà Huỳnh Thị Tuyết Hg trình bày:*

Bà Hg thừa nhận vào năm 2021, lúc bà Hg và ông Hà Ngọc T còn quan hệ vợ cH hợp pháp, bà và ông T có tham gia chơi 01 dây hụi tháng do chị Nguyễn Thị Thu H làm chủ thảo (tên trong danh sách hụi "Anh T"). Cụ thể:

Hụi 5.000.000đ, mở hụi ngày nào thì bà Hg không nhớ, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 16 phần, bà Hg và ông T tham gia 01 phần. Bà Hg và anh T hốt hụi đầu tiên với số tiền lãnh hụi 56.500.000đ (đã trừ thảo 2.000.000đ), chị H trực tiếp giao tiền hụi cho bà Hg và ông T nhận. Sau đó, bà Hg và anh T có đóng được 04 lần hụi chết thì ngưng. Bà Hg và anh T còn nợ lại chị H 11 lần hụi chết với số tiền 55.000.000đ.

Nay bà Hg đồng ý trả số tiền nợ hụi cho chị H là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng) nhưng xin trả dần vì hiện không có khả năng.

** Tại bản ý kiến đề ngày 15/11/2023 ông Hà Ngọc T trình bày:*

Vào ngày 25/4/2022, chị H có cho vợ cũ ông T là bà Hg tham gia góp hụi tháng 5.000.000đ mục đích để trả tiền vay. Số tiền vay là bao nhiêu thì ông T không biết. Vì tình nghĩa vợ cH nên ông T đứng ra lãnh chưng hụi 5.000.000đ. Lúc đầu ông T trả được 06 lần với số tiền là 25.5000.000đ. Sau này kinh tế khó khăn nên không đóng nữa. Ông T có nói chị H cho đóng mỗi tháng 2.000.000đ nhưng chị H không đồng ý yêu cầu mỗi tháng đóng 10.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được T tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng góp hụi giữa chị và bà Huỳnh Thị Tuyết Hg, ông Hà Ngọc T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc T quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn ông Hà Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng góp hụi giữa chị H và bà Hg, ông T được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Chị H yêu cầu bà Hg và ông T phải trả số tiền nợ hụi là 55.000.000đ.

Bà Hg thừa nhận có tham gia chơi hụi do chị H là chủ thảo, tên trong danh sách hụi là "anh T" và còn nợ tiền hụi chị H. Nay bà Hg đồng ý trả số tiền nợ hụi theo yêu cầu của chị H.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, ông T có ý kiến *"...việc tham gia*

chơi hụi là giữa bà Hg và chị H với nhau. Ông T có đứng ra lãnh đóng chưng hụi 5.000.000đ. Sau này kinh tế khó khăn nên không đủ chi phí đóng mỗi tháng 5.000.000đ cho chị H…" Như vậy, ông T cũng thừa nhận khoản nợ hụi của chị H. Ngoài ra, bà Hg trình bày vào thời điểm tham gia hụi của chị H thì giữa chị và ông T vẫn là quan hệ vợ cH hợp pháp cùng tham gia chơi hụi và nhận tiền lãnh hụi. Ông T biết khoản nợ hụi của chị H. Do đó, chị H yêu cầu ông Hà Ngọc T cùng có trách nhiệm trả nợ với bà Hg là phù hợp quy định tại Điều 27, Điều 37 Luật hôn nhân gia đình và Điều 471 Bộ luật dân sự.

Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu của chị H. Buộc bà Hg và ông T có trách nhiệm liên đới trả cho chị H số tiền nợ hụi là 55.000.000đ.

[3] Án phí dân sự sơ T: Buộc bà Hg và ông T phải nộp tiền án phí dân sự sơ T là 2.750.000đ.

Chị H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 288; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 27, Điều 37 Luật hôn nhân gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H.

Buộc bà Huỳnh Thị Tuyết Hg và ông Hà Ngọc T phải có trách nhiệm liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền nợ hụi là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ T:

Buộc bà Huỳnh Thị Tuyết Hg và ông Hà Ngọc T phải nộp tiền án phí dân sự sơ T là 2.750.000đ (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Thu H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ T. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 1.375.000đ (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0}0000193, ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ T
T PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Triệu Quốc Hiếu

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

T PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quốc Hiếu

Phạm Thị Lanh